

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG ĐIỀN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31/2019/HS-ST**
Ngày 10 - 12 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Hồ Xuân Đàm.

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Phụng, Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Phong An, huyện Phong Điền;
2. Bà Hoàng Thị Lệ Hằng, Phó bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện Phong Điền.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Phương Loan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2019, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm kín, vụ án hình sự thụ lý số: 27/2019/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

Nguyễn Công C, sinh ngày 10/10/1977 tại tỉnh Thừa Thiên Huế, giới tính: nam. Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn V, xã Đ, huyện P tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: làm ruộng, học vấn 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông Nguyễn Công V và bà Văn Thị H. Có vợ là Trần Thị Kim T sinh năm 1977, có 04 con, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giam từ ngày 03/10/2019 đến nay, có mặt.

- Người bị hại: Cháu Nguyễn Ngọc Ánh T, sinh ngày 24/9/2008, có mặt;

- Người đại diện hợp pháp của cháu Tiên đồng thời là người làm chứng:

1. Bà Trần Thị N, sinh năm 1978 - Là mẹ của bị hại, có mặt ;
2. Ông Nguyễn Công P, sinh năm 1976 - Là bố của bị hại, có mặt;

Cùng trú tại địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1977 - Là vợ của bị cáo; Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ là hàng xóm thân quen, Nguyễn Công C thường qua nhà của anh Nguyễn Công P chơi nên biết con gái anh P là cháu Nguyễn Ngọc Ánh T thường ngủ cùng hai em tại phòng riêng; Mẹ cháu T thường ngủ với em nhỏ tại phòng kế bên; Bố cháu T đang bận giúp đám tang của bà Q trú cùng thôn nên C nảy sinh ý định đến sờ mò cháu T. Khoảng 22h25 ngày 28/9/2019, C chạy xe máy đến nhà anh P. Đến nơi, C để xe máy cách nhà khoảng 100m rồi đi bộ vào nhà. Nhờ có ánh sáng đèn ngủ, C nhìn qua cửa sổ thấy cháu T cùng hai người em đang ngủ, Cửa chính không chốt chỉ khép hờ, C bước tới kéo nhẹ cánh cửa mở ra rồi đi vào phòng ngủ của cháu T.

Lúc này, ba chị em đã ngủ, Cháu T nằm sát trong vách quay mặt ra hướng cửa phòng ngủ, kế tiếp là cháu P và cháu N. Ba chị em nằm trong màn và cùng đắp một cái chăn bông kéo lên ngang đến cổ. C bước đến kéo màn lên và ngồi xuống tại góc giường phía dưới chân cháu T. C dùng tay của mình luồn vào trong chăn rồi chồm người tới, tay trái giữ chăn còn tay phải lần lượt sờ bóp vào ngực, mông và bộ phận sinh dục của cháu T. Khi C đang sờ bộ phận sinh dục thì cháu T thức giấc và gọi nhỏ “mẹ ơi”. Do sợ cháu T la lớn sẽ bị phát hiện nên C rút trong túi của mình ra hai tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000.đ và đặt vào bàn tay phải của cháu T.

Đúng lúc này, Chị N cầm đèn rọi vào phòng ngủ của con thì thấy C đang ngồi trên giường của cháu T nên giữa chị N và C lời qua tiếng lại về việc “đêm khuya mà C lên vào phòng ngủ của cháu T” nên chị N đã giữ C lại và trình báo cơ quan Công an xử lý. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Công C đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đối với cháu T.

Về vật chứng đang tạm giữ: 100.000.đ tiền Việt Nam; Một xe máy hiệu Honda biển số 75C1-061.05 kèm theo Giấy đăng ký xe mô tô.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phương và bà Nga (là bố mẹ của bị hại) không yêu cầu về bồi thường thiệt hại trong vụ án. Tại phiên tòa, bà Nga thừa nhận bị cáo và vợ đã tự nguyện bồi thường 10.000.000.đ nhưng bà Nga không nhận.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS-PĐ ngày 11/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền đã truy tố: Nguyễn Công Chung về tội “*Dâm ô với người dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật Hình sự; Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 146; Điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù; Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giam là ngày 03/10/2019.

Về vật chứng: Tịch thu sung công 100.000.đ đang tạm giữ tại Kho bạc; Tịch thu sung công ½ trị giá xe và trả lại cho vợ bị cáo ½ trị giá xe máy 75C1-016.05.

Về trách nhiệm dân sự: Các đương sự không có yêu cầu nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Công Chung lợi dụng mối quan hệ là bà con trong họ, đồng thời là bạn thân và là hàng xóm của anh Nguyễn Công Phương nên Chung biết được đêm 28/9/2019, anh Phương phải trực đám tang của người hàng xóm nên khoảng 22 giờ 25 ngày 28/9/2019, sau khi đã nhậu với mấy người bạn, Chung đã dùng xe máy đến nhà của anh Phương với mục đích “thực hiện hành vi dâm ô” đối với cháu Nguyễn Ngọc Ánh Tiên.

Khi đến, Chung kéo nhẹ cánh cửa mở ra và bước đến giường cháu Tiên đang ngủ; Chung kéo màn lên, ngồi xuống giường phía dưới chân cháu Tiên và chồm người về phía trước, tay trái giữ chân còn tay phải luồn vào trong chăn lần lượt sờ, bóp bên ngoài quần áo tại các vị trí ngực, mông và âm hộ của cháu Tiên. Khi cháu Tiên tỉnh giấc và gọi nhỏ “mẹ ơi” thì Chung đã nhét vào tay phải cháu Tiên 02 tờ tiền loại 50.000.đ. Hành vi của Chung đã bị chị Nga (mẹ cháu Tiên) phát hiện báo cho công an xã đến lập biên bản phạm pháp quả tang cùng vật chứng. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn toàn bộ hành vi của mình.

[2] Xét khi thực hiện hành vi dâm ô đối với cháu Tiên, bị cáo Chung có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Bị cáo nhận thức được việc mặc dù không có ý đồ giao cấu nhưng việc “sờ mò vào bộ phận nhạy cảm” của trẻ em là xúc phạm đến danh dự nhân phẩm và thân thể của cháu Tiên, bị Luật hình sự cấm và xử lý nghiêm khắc. Nhưng do trong người đã có hơi men, bị cáo không kiềm chế được dẫn đến phạm vào điều cấm kỵ; Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Công Chung phạm tội “Dâm ô với người dưới 16 tuổi” như kết luận truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân người phạm tội và yêu cầu của công tác đấu tranh phòng và chống tội phạm, Hội đồng xét thấy: Bị cáo đã lợi dụng mối quan hệ thân thiết với gia đình của bị hại, vừa là bà con trong họ, vừa là bạn thân của bố nên cháu Tiên coi Chung như người thân trong gia đình. Từ đó, Chung đã nảy sinh ý định và đã thực hiện hành vi “dâm ô” với cháu Tiên. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến tâm lý, tinh thần của cháu Tiên trước mắt cũng như sau này; Đồng thời hành vi của bị cáo đã chà đạp lên luân thường đạo lý của con người và đạo đức xã hội. Vì vậy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng đối với bị cáo; Đồng thời để cảnh cáo răn đe đối với những kẻ còn có ý đồ xấu đối với trẻ em. Bảo vệ cho trẻ em được sống trong môi trường trong lành, được nâng niu và đầy yêu thương.

Tuy vậy, Hội đồng cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, để giảm một phần hình phạt theo quy định của pháp luật; Cụ thể: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo đã thành khẩn khai báo và thực sự tỏ ra ăn năn hối cải; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện xin bồi thường khắc phục một phần hậu quả là 10.000.000.đ nhưng bố và mẹ của cháu Tiên không nhận và cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường; Bố và mẹ của cháu Tiên đều đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 100.000.đ đang tạm giữ tại Kho bạc Nhà Nước là số tiền bị cáo sử dụng để phạm tội nên tịch thu sung công.

Đối với xe mô tô biển số 75C1-016.05 là phương tiện dùng để phạm tội, là tài sản chung của vợ chồng nên tịch thu sung công $\frac{1}{2}$ trị giá xe và trả lại cho vợ của bị cáo $\frac{1}{2}$ trị giá của xe mô tô như đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở.

Về trách nhiệm dân sự: Trong qua trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, không có ai yêu cầu nên Hội đồng không xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000.đ theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 146; Điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Công Chung phạm tội “Dâm ô với người dưới 16 tuổi”.

1. Xử phạt Nguyễn Công Chung 18 (mười tám) tháng tù; Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giam là ngày 03 tháng 10 năm 2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, *tuyên xử:*

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà Nước số tiền 100.000.đ (một trăm nghìn đồng) đang tạm giữ trong tài khoản số 3949.0.9017450 tại Kho bạc Nhà Nước huyện Phong Điền theo Giấy nộp tiền ngày 08/11/2019.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà Nước $\frac{1}{2}$ trị giá chiếc xe mô tô biển số 75C1-061.05 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 004821 do Công an huyện Phong Điền cấp cho Nguyễn Công Chung ngày 05/12.2012 (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Phong Điền và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phong Điền ngày 11/11/2019).

- Trả lại cho bà Trần Thị Kim Tiến $\frac{1}{2}$ trị giá xe mô tô biển số 75C1-016.05.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Công Chung phải nộp 200.000.đ (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, Các đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp TT Huế;
- VKSND H.Phong Điền;
- Công An H.Phong Điền;
- THADS H.Phong Điền;
- Bị cáo; Bố mẹ của bị hại;
- Người có QL liên quan;
- Lưu hồ, THA, Ấn văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hồ Xuân Đàm